

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

Căn cứ vào Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 04/01/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

– *Người yêu cầu:* Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1977.

HKTT: Tổ 14, khu 12, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: C9-11, Khu đô thị T, phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương.

– *Người yêu cầu:* Chị **Bùi Thị Tuyết NH**, sinh năm 1986.

HKTT và chỗ ở hiện tại: Tổ 14, khu 12, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị Tuyết Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 21/10/2017 và cháu Nguyễn Xuân Hùng A, sinh ngày 25/5/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 con là cháu H và cháu Hùng A cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng cho 02 con mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được

thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh T và chị Nh mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0008954 ngày 03/01/2023. Anh chị đã nộp xong.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thanh T và chị Bùi Thị Tuyết Nh thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Xuân H, sinh ngày 21/10/2017 và cháu Nguyễn Xuân Hùng A, sinh ngày 25/5/2020. Anh chị thống nhất thỏa thuận giao 02 con là cháu H và cháu Hùng A cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh T cấp dưỡng cho 02 con mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho đến khi chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Anh T được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết, vì anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không xem xét giải quyết, vì anh chị khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T và chị Nh mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0008954 ngày 03/01/2023. Anh chị đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND H.Long Thành;
- THADS H.Long Thành;
- UBND xã L ;
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thanh Hoa**